

NGÀY THI: 07/08/2014

LẦN THI: 2

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	TỔNG QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)				ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	H	M	F	SỐ	CHỮ	
					15	15	15	55	100		
1	151214547	Bùi Tá Ân	K16XCD3	MEC 211 SB	5	8	1	V	0.0	Không	NỖ HP
2	162217004	Nguyễn Lương Tuấn Anh	K16XDD1	MEC 211 SB	0	0	0	V	0.0	Không	NỖ HP
3	161215101	Trần Đình Diên	K16XCD3	MEC 211 SB	9	9	8	1	0.0	Không	
4	152215928	Nguyễn Đăng Tân	K16XDD3	MEC 211 SB	0	0	0	V	0.0	Không	NỖ HP
5	162213326	Tướng Xuân Trúc	K16XDD3	MEC 211 SB	1	1	2	V	0.0	Không	NỖ LP
6	162213333	Phạm Minh Tuấn	K16XDD2	MEC 211 SB	9	8	1	4	4.9	Bốn phần Chín	
7	162213340	Nguyễn Hoàng Tuấn	K16XDD2	MEC 211 SB	0	0	0	V	0.0	Không	NỖ HP
8	171213324	Đỗ Quốc Việt	C17XCDB	MEC 211 SB	0	0	0	V	0.0	Không	NỖ HP
9	171213326	Lê Đình Quang Vũ	C17XCDB	MEC 211 SB	5	3	3	V	0.0	Không	NỖ HP
10	171213341	Nguyễn Thạch Vũ	C17XCDB	MEC 211 SB	8	6	2	V	0.0	Không	NỖ LP

LẬP BẢNG

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 08 năm 2014
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thanh Tâm

ThS. Nguyễn Ân